

Số: 82/2022/QĐST-DS

NK, ngày 05 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 06 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 460/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Phạm Tuyết L, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: A5 T82 đường Nguyễn V, phường A, quận NK, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1956 theo hợp đồng ủy quyền ngày 10/05/2021.

Địa chỉ: 14/50 Lý T, phường A, quận N, TP. C.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H và bà Phạm Thị Tuyết N.

Địa chỉ: A4 T82 đường Nguyễn Văn C, phường A, quận N, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm: 1959 theo hợp đồng ủy quyền ngày 31/05/2021.

Địa chỉ: 1Bis, Điện Biên Phủ, phường T, quận N, TP. C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T và đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Văn C cùng thống nhất:

Bị đơn ông Nguyễn Thanh H và bà Phạm Thị Tuyết N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về xây dựng cho nguyên đơn bà Phạm Tuyết L số tiền 45.000.000 đ (bốn mươi lăm triệu đồng).

Về thời gian thực hiện việc bồi thường, cách thức thực hiện việc bồi thường: các đương sự thống nhất như sau: trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 05/07/2022, bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì bị đơn phải chịu lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Về án phí: Nguyên đơn bà Phạm Tuyết L được nhận lại 4.982.000đ (bốn triệu chín trăm tám mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003301 ngày 17/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK. Bị đơn ông Nguyễn Thanh H và bà Phạm Thị Tuyết N phải chịu 1.125.000đ (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi gửi:**

- TAND TPCT
- VKSND Q.NK
- Các đương sự
- Thi hành án
- Lưu HS, QĐ

Thẩm phán

Nguyễn Thị NB

